**Thông qua công tác kiểm sát xét xử phúc thẩm vụ án hành chính về việc khiếu kiện Quyết định giải quyết khiếu nại của TAND tỉnh H, VKSND cấp cao tại Hà Nội thấy quá trình giải quyết vụ án cấp sơ thẩm có nhiều vi phạm dẫn đến cấp phúc thẩm hủy án để xét xử lại. VKSND cấp cao tại Hà Nội ra Thông báo rút kinh nghiệm số 51/TB-VC1-HC để các đơn vị rút kinh nghiệm.**

**Nội dung vụ án**

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện ông Dương Minh Đ, bà Võ Thị K trình bày:

Năm 2002, gia đình ông bà được UBND huyện KS (nay là huyện CP) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00498 QSĐ/KS đối với diện tích đất 504,7m2 tại khu 4, thị trấn CP. Cùng thời gian này, ông Đ, bà K phát hiện UBND huyện KS cấp sai diện tích đất cho gia đình ông bà. Thực tế phải là 700m2 (sau khi đã chuyển nhượng cho anh Dương Văn T 140m2). Gia đình ông bà có đơn khiếu nại. Ngày 26/1/2015, Chủ tịch UBND huyện CP ban hành Quyết định số 100/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại lần 1 với nội dung: Không chấp nhận khiếu nại của ông Đ, bà K đề nghị cấp 700m2 đất, giữ nguyên quyền sử dụng đất của hộ gia đình bà Võ Thị K là kết quả đo đạc địa chính chính quy năm 2001 với số diện tích là 573m2 (chưa trừ hành lang giao thông). Đính chính lại số diện tích ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00498-QSDĐ/KS ngày 28/1/2002: 504,7m2 bằng số diện tích 573m2 (chưa trừ hành lang giao thông).

Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND huyện CP, gia đình bà K có đơn khiếu nại lần 2 gửi UBND tỉnh H đề nghị giải quyết. Ngày 31/12/2015, Chủ tịch UBND tỉnh H ban hành Quyết định số 2899/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Võ Thị K, nội dung: Không chấp nhận khiếu nại của gia đình bà Võ Thị K về nội dung Quyết định số 100/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện CP và nội dung khiếu nại đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà diện tích 840m2; giao Sở Tài nguyên và môi trường phối hợp với UBND huyện CP chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thực hiện trình tự, thủ tục để điều chỉnh diện tích đất ghi trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ bà Võ Thị K theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/10/2016, ông Dương Minh Đ và bà Võ Thị K khởi kiện tại Tòa án đề nghị hủy toàn bộ Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh H. Hộ gia đình ông Đ, bà K còn đề nghị Tòa án xác minh, đo đạc, thẩm định tại chỗ diện tích đất ông bà đang sử dụng nhưng quá trình giải quyết vụ kiện tại phiên đối thoại ngày 14/4/2017 và tại phiên tòa sơ thẩm bà K, ông Đ rút đề nghị việc xác minh thẩm định tại chỗ đối với diện tích đất gia đình đang sử dụng.

Theo người khởi kiện: Thời điểm bà K được nông trường quốc doanh CP, tỉnh H giao đất tại lô C và chuyển tới lô HN là do thỏa thuận giữa gia đình bà và nông trường. Nông  trường quốc doanh CP không phải là cơ quan có thẩm quyền cấp đất cho các hộ như đơn bà K nêu. Sau khi được giao đất tại khu HN, bà K mới được làm thủ tục để UBND huyện KS cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Theo hồ sơ, giấy tờ gia đình bà K và nông trường quốc doanh CP cung cấp, bà K không chứng minh được diện tích đất gia đình bà được nông trường quốc doanh CP cấp năm 1989 là 840m2. Tất cả các đơn đề nghị của gia đình bà viết từ năm 1990 đến năm 2013 có nhiều mâu thuẫn, không đồng nhất trong lịch sử đất đai của gia đình (năm 1990 ghi có diện tích 350m2, năm 1991 ghi 300m2, năm 2013 là 840m2). Bản thân bà K đã có đơn xin cấp đất diện tích là 504,7m2. Với kết quả đo đạc năm 2001, tổng diện tích hộ gia đình bà K sử dụng là 573m2 và diện tích chuyển nhượng cho ông Thành (bao gồm cả hành lang giao thông) là đã tương đương với diện tích đất của bà nêu trong đơn. UBND huyện CP đã ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại đối với bà K đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, Chủ tịch UBND tỉnh H ban hành Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 không chấp nhận khiếu nại của gia đình bà Võ Thị K về nội dung Quyết định số 100/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND huyện CP và nội dung khiếu nại đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà diện tích 840m2.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2017/HCST ngày 20/6/2017, TAND tỉnh H căn cứ khoản 1 Điều 30; điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 348 Luật Tố tụng hành chính, xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị K, ông Dương Minh Đ về việc đề nghị hủy Quyết định số 2899/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh H về giải quyết khiếu nại lần 2.

Ngày 02/7/2017, bà Võ Thị K và ông Dương Minh Đ có đơn kháng cáo, đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1, lần 2 và hủy Bản án sơ thẩm số 04/2017/HC-ST ngày 20/6/2017 của TAND tỉnh H. Tại phiên tòa, ông bà đề nghị sửa Bản án sơ thẩm, hủy Quyết định giải quyết khiếu nại lần 1, lần 2 và đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo hiện trạng sử dụng, đo đạc ngày 22/5/2018 là 990,8m2 chưa trừ hành lang giao thông.

Bản án hành chính phúc thẩm số 320/2018/HC-PT ngày 30/7/2018 của TAND cấp cao tại Hà Nội quyết định: Căn cứ khoản 3 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, chấp nhận một phần đơn kháng cáo của người khởi kiện bà Võ Thị K và ông Dương Minh Đ; hủy toàn bộ Bản án hành chính sơ thẩm số 04/2017/HC-ST ngày 20/6/2017 của TAND tỉnh H, chuyển hồ sơ vụ án cho TAND tỉnh H xét xử lại vụ án theo quy định của pháp luật.

**Vi phạm của cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm**

Năm 1989, gia đình bà Võ Thị K được nông trường quốc doanh CP giao đất ở tại lô C, năm 1991, được nông trường nhất trí cho chuyển từ lô C sang lô HN, diện tích được giao tại lô HN là 150m2.

Ngày 19/7/1994, UBND huyện KS cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà K tại thửa 74B, tờ bản đồ số 9, diện tích 225m2 đất ở (tăng 75m2 so với diện tích giao ban đầu).

Ngày 20/4/1995, gia đình bà K chuyển nhượng cho ông Dương Văn T 193,2m2. Như vậy, đến thời điểm này, so với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì gia đình bà K chỉ còn 31,5m2 đất ở (so với diện tích giao ban đầu thì gia đình bà K đã chuyển nhượng quá diện tích đất được giao là 43,2m2).

Năm 2001, đo hiện trạng diện tích đất qua gia đình bà K sử dụng 573m2.

Năm 2002, gia đình bà K được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích 504,7m2.

Năm 2013, gia đình bà K có đơn khiếu nại, đề nghị chỉnh lý lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà từ 504,7m2 thành 840m2.

Chủ tịch UBND huyện CP giải quyết khiếu nại đã công nhận diện tích cho gia đình bà K là 573m2 và đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho gia đình bà K từ 504,7m2 thành 573m2. Gia đình bà K vẫn không nhất trí, tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh H. Chủ tịch UBND tỉnh H giải quyết khiếu nại với nội dung: Không nhất trí khiếu nại của gia đình bà K đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất diện tích 840m2. Không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND tỉnh H, ngày 20/10/2016, bà K, ông Đ khởi kiện vụ án hành chính.

Như vậy, hồ sơ vụ án thể hiện có nhiều sự thay đổi, mâu thuẫn về số liệu diện tích theo giấy tờ hợp pháp và thực tế sử dụng đất của gia đình bà K nhưng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn sơ thẩm, TAND tỉnh H không tiến hành thẩm định tại chỗ, kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ chưa đầy đủ.

Tại giai đoạn phúc thẩm, theo yêu cầu của Hội đồng xét xử, ngày 22/5/2018, UBND huyện CP cùng Công ty TNHH MTV CP, UBND thị trấn CP, gia đình bà K, đại diện các hộ liền kề đã đo đạc, xác định hiện trạng thửa đất gia đình bà K đang sử dụng có diện tích 990,8m2.

Tại Văn bản số 839/UBND-TCO ngày 08/6/2018 của UBND tỉnh H về việc bổ sung hồ sơ, tài liệu đã xác định 990,8m2 đất gia đình bà K đang sử dụng trùng lấn vào diện tích đất do UBND huyện CP quản lý là 96,8m2, trùng lấn vào đất của Công ty TNHH MTV CP theo ranh giới được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2013 là 325,8m2.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các đương sự đều xác định trên phần diện tích đất gia đình bà K yêu cầu được công nhận quyền sử dụng (ngoài phần diện tích đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) có cây cối, tường bao và các công trình xây dựng khác. Đại diện của Công ty TNHH MTV CP yêu cầu đòi lại 325,8m2 đất mà Công ty đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2013, phần diện tích này thuộc thửa đất số 40, tờ bản đồ số 31 lập tháng 12/2010. Đại diện UBND huyện CP thì chưa xây dựng kế hoạch sử dụng 96,8m2 mà gia đình bà K sử dụng trùng lấn lên, nhưng cũng không đồng ý giao cho gia đình bà K quản lý, sử dụng.

Như vậy, có sự tranh chấp quyền sử dụng đất giữa gia đình bà K với Công ty TNHH MTV CP, UBND huyện CP. Phần diện tích đất tranh chấp có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và có tài sản. Căn cứ Điều 203 Luật Đất đai năm 2013, cần xác định lại thẩm quyền giải quyết và phải đưa Công ty TNHH MTV CP tham gia tố tụng. Mặt khác, để giải quyết triệt để vụ án, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các bên đương sự, cần hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho TAND tỉnh H giải quyết lại theo đúng quy định pháp luật.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-7286>